

Bản án số: 03/2024/DS-ST

Ngày 24 tháng 7 năm 2024

“V/v tranh chấp bồi thường ngoài
hợp đồng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Sỹ Thái và ông Bùi Đăng Ban.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng-Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo-Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXX-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST-DS ngày 10/7/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Ông Phạm Hồng T, sinh năm 1942-Có mặt.

Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh H.

2. Bị đơn:

Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1955-Có mặt.

Địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh H.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Huy H1, sinh năm 1978;

Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh H.

Anh H1, chị H2 đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ các chứng cứ đã thu thập, lời khai của nguyên đơn, bị đơn, nội dung vụ án như sau:

Theo trình bày của nguyên đơn: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/9/2023, ông T chở cháu đi học tại trường tiểu học xã Quang Hưng, đi bằng xe máy. Ông T đi

trước, ông Đ cũng chở hai cháu đi học đi sau, cùng chiều với ông T. Khi ông T đứng xe lại thì ông Đ đi sang bên trái đường để vượt xe của ông T nhưng lúc đó có chiếc xe ô tô đang lùi từ trong một nhà dân ra đường do vậy ông Đ không vượt được và lại tránh về bên phải nên đã đâm vào xe của Thái làm ông T, cháu ông T ngã ra ra đường. Ông T bị thương ở lưng và được con đưa đi viện Phù Cù cấp cứu hơn 01 ngày, sau đó lên bệnh viện Đa khoa Hưng Yên điều trị từ 11/9/2023 đến 19/9/2023, bệnh viện Đa khoa Hưng Yên lại giới thiệu lên bệnh viện Việt Đức để điều trị, ông T lên ngay nhưng đến 22/9/2023 mới nhập được viện điều trị tại Việt Đức đến ngày 27/9/2023. Sau khi mổ ở Việt Đức xong bệnh viện chuyển về Hưng Yên điều trị nhưng ông T về nhà chứ không vào viện nữa.

Công an huyện Phù Cù đã đưa ông T đi giám định thương tích, khi có kết luận giám định thương tích, Công an huyện đã Thông báo cho ông T biết theo kết luận giám định thì ông T bị thương tích là 27%. Ông T đã nhất trí không có thắc mắc khiếu nại gì. Ông T đã nhận được Thông báo kết quả điều tra, xác minh của công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên, kết luận lỗi dẫn đến tai nạn giao thông là do ông Đ, ông T đồng ý với kết quả giải quyết của Công an huyện Phù Cù không khiếu nại gì.

Cho đến nay ông T không khiếu nại về Kết luận giám định tổn thương đối với ông và Thông báo kết quả điều tra, xác minh ngày 14/11/2023 của công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Ông T cung cấp chứng cứ chứng minh về việc điều trị, cụ thể:

Hóa đơn điều trị tại Bệnh viện Việt Đức là 6.016.524 đồng.

Các chi phí khác:

Hóa đơn thuốc ngày 27/9/2023 và ngày 28/10/2023: 4.408.000 đồng;

Biên nhận mua nẹp, gậy, bó: 3.100.000 đồng;

Biên nhận xe đi lại: Tôn Long Bảo: đi từ Quang Hưng lên Bệnh viện Phù Cù ngày 08/9/2023: 200.000 đồng; từ Phù Cù lên Đa khoa Hưng Yên ngày 11/9/2023: 300.000 đồng, tổng 500.000 đồng.

Biên nhận tiền xe Nguyễn Văn Đạt (Bắc Từ Liêm-Hà Nội): ngày 27/9/2023 đi từ Việt Đức về Bệnh viện Đa khoa Hưng Yên: 1.500.000 đồng.

Biên nhận tiền xe Lê Văn Bình (Thanh Long-Yên Mỹ-Hung Yên): ngày 19/9/2023 đi từ Bệnh viện Đa khoa Hưng Yên đi Việt Đức: 1.500.000 đồng.

Biên nhận tiền xe Đặng Văn Dũng : ngày 15/10/2023 đi từ Bệnh viện Đa khoa Hưng Yên đi Việt Đức: 1.100.000 đồng; ngày 16/10/2023, từ Việt Đức về nhà: 1.000.000 đồng; ngày 10/11/2023, chở đi giám định tại Hưng Yên và về nhà: 400.000 đồng, tổng 2.500.000 đồng.

Hóa đơn sửa xe: Nguyễn Quang Dương (Cầu Tràng-Quang Hưng-Phù Cù) ngày 02/12/2023: 1.000.000 đồng.

Biên nhận Phạm Huy H1 ngày 27/9/2023: Trông nom từ 08/9/2023 đến 27/9/2023: 20 ngày x 2 người x 400.000 đồng ngày = 11.000.000 đồng.

Biên nhận Phạm Thị H2: ứng trước cho ông T: xin mổ sớm: 5.000.000 đồng; chỉ định bác sỹ mổ, bồi dưỡng mổ: 5.000.000 đồng; Thuê hỗ trợ người bệnh: 1.000.000 đồng, tổng 11.000.000 đồng.

Đơn thuốc Việt Đức: 27/9/2023.

Giấy ra viện Việt Đức: 27/9/2023: Hẹn khám lại sau 4 tuần.

Ông T khởi kiện yêu cầu ông Đ phải bồi thường các khoản :

Xe đi lại: 6.000.000 đồng;

Thuốc điều trị: 12.424.000 đồng;

Phẫu thuật: 22.000.000 đồng;

Nẹp, băng, bó vệ sinh: 3.100.000 đồng;

Sửa xe: 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền là: 44.424.000 đồng.

Đồng thời ông T yêu cầu ông Đ phải bồi thường bù đắp về tinh thần trên cơ sở tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông T và thời gian ông T phải điều trị thương tích theo quy định của pháp luật. Ngoài ra ông T không còn yêu cầu khoản nào khác.

Ông T cũng trình bày : Anh Phạm Huy H1, chị Phạm Thị H2 là con trai, con gái ông T đã nhận được giấy triệu tập của Tòa án, Anh H1, chị H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết gì cả nên Anh H1, chị H2 đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt Anh H1, chị H2.

Ông Đ trình bày : Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/9/2023, ông Đ chở hai cháu đi học, đi bằng xe máy của ông Đ. Khi đến gần ngã ba cổng làng văn hóa thôn Thọ Lão thì thấy phía trước cùng chiều có mấy tốp học sinh đang đi xe đạp cùng chiều với ông Đ, ông Đ thấy bên trái đường không có chướng ngại vật nên đã bật tín hiệu để vượt các cháu học sinh. Lúc này ông T cũng chở cháu đi học ở phần đường bên phải phía trước ông Đ, ông T cũng đi xe máy, ông Đ xin vượt qua ông T, xe hai bên va chạm với nhau làm ông Đ, ông T đều bị đổ ra đường, khiến ông Đ, ông T và cháu ông Đ, cháu ông T đều bị thương, hai xe đều hỏng nhẹ. Con ông T đưa ông T đi viện. Sau đó thì công an giao thông của huyện đã về đo đạc hiện trường và giải quyết vụ việc.

Ngày 14/11/2023, Công an huyện Phù Cừ đã giải quyết yêu cầu bồi thường của ông T với ông Đ tại Công an xã Quang Hưng, ông T yêu cầu ông Đ phải bồi thường cho ông T là 40.000.000 đồng nhưng ông Đ xác định lỗi không phải do ông Đ nên chỉ chấp nhận hỗ trợ ông T 10.000.000 đồng nhưng ông T không nhất trí nên hai bên không hòa giải được.

Về yêu cầu khởi kiện của ông T, ông Đ có quan điểm : Ông Đ xác định không có lỗi nên không chấp nhận bồi thường cho ông T, ông Đ chỉ đồng ý hỗ trợ cho ông T phần nào vì cảnh già với nhau thôi.

Kết luận giám định số 187 ngày 08/11/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hưng Yên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông T là 27%.

Cơ chế hình thành thương tích là do dạng va đập và chà sát với nền vật cứng gây nên.

Tại Thông báo kết quả điều tra, xác minh số 2077/TB-CAH (CSGT) ngày 14/11/2023 của công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xác định:

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ông Vũ Văn Đ điều khiển xe mô tô vượt xe không đúng quy định gây tai nạn giao thông.

Lỗi của các bên liên quan là:

Ông Vũ Văn Đ điều khiển xe mô tô vi phạm : Vượt xe không đúng quy định gây tai nạn giao thông.

Ông Phạm Hồng T điều khiển xe mô tô vi phạm : Không làm thủ tục sang tên xe theo quy định khi được tặng cho xe mô tô, không có giấy phép lái xe.

Công an huyện Phù Cừ đã xử phạt hành chính ông Đ, ông T theo quy định của pháp luật.

Ông T, ông Đ không khiếu nại đối với các quyết định của Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Tại phiên tòa: Ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ông T trình bày : Anh Phạm Huy H1, chị Phạm Thị H2 là con trai, con gái ông T đã nhận được giấy triệu tập của Tòa án, Anh H1, chị H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết gì cả nên Anh H1, chị H2 đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt Anh H1, chị H2. Ông T cũng đề nghị xét xử vắng mặt Anh H1, chị H2.

Ông Đ cho rằng không có lỗi hoàn toàn nên không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt Anh H1, chị H2 là đúng các quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử:

Xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 590 và 601 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; 6; khoản 2 Điều 26; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xác định trách nhiệm bồi thường là của ông Đ. Buộc ông Đ phải bồi thường cho ông T các khoản: Tiền viện phí, chi phí phương tiện cấp cứu, thuốc men và chi phí cứu chữa khác gồm:

Xe đi lại: 5.600.000 đồng;

Thuốc điều trị: 4.408.000 đồng;

Hóa đơn điều trị tại Bệnh viện Việt Đức là: 6.016.500 đồng;

Sửa xe: 1.000.000 đồng.

Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần từ 08 đến 10 lần mức lương cơ sở tương ứng với số tiền 18.270.000 đồng đến 23.400.000 đồng.

Các khoản không có hóa đơn, chứng từ không chấp nhận.

Các vấn đề khác không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tài sản. Bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì. Do vậy, căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, quan điểm của bị đơn và các chứng cứ khác, căn cứ các quy định tại các Điều 26 và 68 của Bộ luật tố tụng dân sự thì xác định đây là quan hệ pháp luật: “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm” mà người khởi kiện là ông Phạm Hồng T, người bị kiện là ông Vũ Văn Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Huy H1, chị Phạm Thị H2.

Anh H1, chị H2 không có yêu cầu gì và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt Anh H1, chị H2 theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Căn cứ các chứng cứ đã thu thập, thấy rằng:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/9/2023, ông T chở cháu đi học tại trường tiểu học xã Quang Hưng, đi bằng xe máy. Ông T đi trước, ông Đ cũng chở hai cháu đi học đi sau, cùng chiều với ông T. Khi ông T đứng xe lại thì ông Đ đi sang bên trái đường để vượt xe của ông T nhưng lúc đó có chiếc xe ô tô đang lùi từ trong một nhà dân ra đường do vậy ông Đ không vượt được và lại tránh về bên phải nên đã đâm vào xe của Thái làm ông T, cháu ông T ngã ra ra đường. Ông T bị thương ở lưng và được con đưa đi viện Phù Cừ cấp cứu hơn 01 ngày, sau đó lên bệnh viện Đa khoa Hưng Yên điều trị từ 11/9/2023 đến 19/9/2023, bệnh viện Đa khoa Hưng Yên lại giới thiệu lên bệnh viện Việt Đức để điều trị, ông T lên ngay nhưng đến 22/9/2023 mới nhập được viện điều trị tại Việt Đức đến ngày 27/9/2023. Sau khi mổ ở Việt Đức xong bệnh viện chuyển về Hưng Yên điều trị nhưng ông T về nhà chứ không vào viện nữa.

Kết luận giám định số 187 ngày 08/11/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hưng Yên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông T là 27%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng va đập và chà sát với nền vật cứng gây nên.

Tại Thông báo kết quả điều tra, xác minh số 2077/TB-CAH (CSGT) ngày 14/11/2023 của công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xác định:

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ông Vũ Văn Đ điều khiển xe mô tô vượt xe không đúng quy định gây tai nạn giao thông.

Lỗi của các bên liên quan là:

Ông Vũ Văn Đ điều khiển xe mô tô vi phạm : Vượt xe không đúng quy định gây tai nạn giao thông.

Ông Phạm Hồng T điều khiển xe mô tô vi phạm : Không làm thủ tục sang tên xe theo quy định khi được tặng cho xe mô tô, không có giấy phép lái xe.

Công an huyện Phù Cừ đã xử phạt hành chính ông Đ, ông T theo quy định của pháp luật.

Ông T, ông Đ không khiếu nại đối với các quyết định của Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Ông Đ không thừa nhận có lỗi dẫn đến tai nạn giao thông, không chấp nhận đã gây tổn hại cho sức khỏe của ông T nhưng căn cứ Bệnh án điều trị của ông T tại Trung tâm y tế huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, Bệnh viện Đa khoa Hưng Yên, Bệnh viện Việt Đức ; Kết luận giám định số 187 ngày 08/11/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hưng Yên về tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông T, cơ chế hình thành thương tích cho ông T ; Thông báo kết quả điều tra, xác minh số 2077/TB-CAH (CSGT) ngày 14/11/2023 của công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã xác định lỗi của ông Đ, thì có căn cứ xác định hành vi của ông Đ đã xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của ông T, gây thiệt hại về vật chất, về tinh thần cho ông T, thiệt hại về vật chất, về tinh thần của ông T là do ông Đ gây ra. Vì vậy yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của ông T đối với ông Đ là có căn cứ.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

Ông T chỉ yêu cầu bồi thường các khoản gồm tiền thuốc, tiền viện phí, xe đi lại, mua nẹp, băng, bô vệ sinh, tiền sửa xe, tiền mất thu nhập của một người chăm sóc, tiền tổn thất về tinh thần mà không yêu cầu bồi thường khoản nào khác xét thấy đây là quyền của ông T nên Hội đồng xét xử chỉ xem xét về yêu cầu đòi bồi thường trong phạm vi yêu cầu bồi thường của ông T.

Căn cứ các chứng cứ, yêu cầu bồi thường của nguyên đơn do bị thương tích, tổn hại sức khỏe, tài sản, thì có căn cứ chấp nhận những yêu cầu về chi phí chữa trị có hóa đơn chứng từ hợp lệ, tiền thuê xe đi lại, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho nguyên đơn, tiền mất thu nhập của một người chăm sóc trong thời gian nằm viện và 10 ngày sau ra viện. Các khoản nguyên đơn kê khai nhưng không có chứng từ, hóa đơn hợp lệ chứng minh, các khoản nguyên đơn không yêu cầu, khoản tiền ăn của người chăm sóc trong giai đoạn chăm sóc nguyên đơn, tiền bồi dưỡng sau khi ra viện đã tính vào tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho nguyên đơn nên sẽ không chấp nhận các khoản này.

Căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn, chứng cứ đã được thu thập thì chấp nhận mức thiệt hại và yêu cầu bồi thường của nguyên đơn như sau:

Tổng số ngày điều trị tại Trung tâm y tế huyện Phù Cừ, Bệnh viện Đa khoa Hưng Yên và Bệnh viện Việt Đức là : từ ngày 08/9/2023 đến ngày 27/9/2023 là 20 ngày, Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông T là 27%, sau khi ra viện vẫn điều trị theo chỉ định của Bệnh viện Việt Đức.

Các khoản ông T được bồi thường gồm làm tròn số:

Hóa đơn điều trị tại Bệnh viện Việt Đức là: 6.016.500 đồng,

Hóa đơn mua thuốc ngày 27/9/2023 và ngày 28/10/2023: 2.204.000 đồng x 2 = 4.408.000 đồng,

Mua nẹp, gậy, bô vệ sinh: 3.100.000 đồng.

Tiền mất thu nhập của một người chăm sóc 20 ngày nằm viện và 10 ngày sau ra viện là 30 ngày x 150.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng,

Tiền thuê xe đi khám, điều trị tại các bệnh viện : 6.000.000 đồng,

Tiền sửa xe : 1.000.000 đồng.

Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 08 lần x 2.340.000 đồng = 18.720.000 đồng.

Tổng số: 43.744.500 đồng.

Xét về lỗi của các bên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc gây thiệt hại cho ông T là do lỗi của ông Đ nên ông Đ phải bồi thường toàn bộ số tiền chi phí hợp lý này cho ông T.

Anh H1, chị H2 không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Về án phí: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường về sức khỏe, tài sản được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên bị đơn phải chịu án phí dân sự.

[5]. Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 587, 590, 600 và 601 của Bộ luật dân sự năm 2015 ; Điều 26, 68, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 3, 6, Điều 26, khoản 3 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hồng T.

Buộc ông Vũ Văn Đ phải bồi thường cho ông Phạm Hồng T số tiền là 43.744.500 đồng (Bốn mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Ông Vũ Văn Đ phải chịu 2.187.255 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Tuấn